

Số: 381 /QĐ-CDKTKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp với trình độ cao đẳng, Ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4832/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Phú Lâm thành Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 1308/VBHN-BLĐ TB-XH ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hợp nhất các thông tư ban hành Quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐ TB-XH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn và thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐ TB-XH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BLĐ TB-XH ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo liên thông ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo - Khảo thí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình đào tạo liên thông ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử giữa trình độ trung cấp với trình độ cao đẳng, hệ chính quy đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun. (Chương trình đào tạo liên thông đính kèm).

Điều 2. Chương trình đào tạo này được áp dụng từ năm học 2020 - 2021 cho các khóa tuyển sinh liên thông chính quy và được sử dụng trong trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) trưởng Phòng, Khoa, Trung tâm và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Website trường;
- Lưu VT, QLĐT-KT. *luu*



TS. Phạm Đức Khiêm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG

(Kèm theo quyết định số 381/QĐ-CDKTKT ngày 10 tháng 9 năm 2020
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

Mã ngành, nghề: 6510303

Trình độ đào tạo: Cao đẳng liên thông

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh:

- Học sinh tốt nghiệp trung cấp khối ngành CNKT Điện, điện tử

- Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc có giấy xác nhận đã hoàn thành các môn văn hóa THPT theo thông tư 16/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thời gian đào tạo: 1,5 năm (3 học kỳ)

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo liên thông ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành điện công nghiệp, điện tử dân dụng để đảm nhận các vị trí kỹ thuật trong các công ty, nhà máy, tòa nhà, thiết bị điện tử dân dụng, các sản phẩm điện, điện tử... có năng lực hội nhập và học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở các bậc học cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

1.2.1.1. Kiến thức đại cương

- Nắm được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN, pháp luật của Nhà nước Việt Nam.

- Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam.

- Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới.

1.2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- Hiểu được một số thuật ngữ tiếng Anh giao tiếp và chuyên ngành;

- Ứng dụng được tin học văn phòng vào hoạt động nghề;

- Trình bày được kiến thức cơ bản về kỹ thuật điện tử và điện dân dụng;

- Trình bày được kiến thức về trang bị điện dân dụng và công nghiệp cơ bản thông dụng.

- Đọc được các sơ đồ cung cấp và phân phối điện cơ bản.

1.2.1.3. Kiến thức chuyên ngành



- Đọc hiểu được các tài liệu tiếng Anh hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Giải thích được nguyên lý hoạt động của các thiết bị điện dân dụng, công nghiệp và các hệ thống tự động điều khiển cơ bản;
- Lập trình được một hệ thống điều khiển cơ bản dùng vi mạch và PLC;
- Áp dụng được kiến thức ngành điện công nghiệp tính toán được hệ thống cung cấp điện cơ bản cho nhà xưởng và khu dân cư;
- Ứng dụng được các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ vào công việc thực tiễn của nghề.

1.2.2. Kỹ năng:

1.2.2.1. Kỹ năng cứng

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị đo kiểm cơ bản.
- Đọc được các bản vẽ điện.
- Thiết kế, thi công, lắp đặt được hệ thống phân phối điện cho nhà xưởng và khu dân cư, công trình điện dân dụng;
- Lắp đặt và lập trình được một hệ thống điều khiển cơ bản dùng vi mạch và PLC.
- Vận hành, lắp ráp, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống điện dân dụng, tòa nhà, điện xí nghiệp, thiết bị điện tử dân dụng hoặc các sản phẩm điện, điện tử.

1.2.2.2. Kỹ năng mềm

- Lập kế hoạch và điều phối thực hiện công việc cho bản thân hoặc cho một nhóm theo tiến độ chung của nhiệm vụ được giao;
- Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành và kỹ năng giao tiếp cơ bản trong tìm kiếm việc làm và hòa nhập được vào các môi trường làm việc;
- Phân tích được các vấn đề mới từ những tài liệu chuyên ngành viết bằng tiếng Anh;
- Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp đạt trình độ tương đương B1 (khung năng lực 6 bậc Châu Âu)
- Ứng dụng các kỹ năng tin học vào công việc đạt trình độ tương đương IC3 (sử dụng máy tính và Internet) hoặc kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (theo quy định thông tư 03/2014/TT-BTTTT ban hành ngày 11/3/2014).
- Đạt chứng nhận Kỹ năng mềm.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội quy của cơ quan;
- Chủ động và chịu trách nhiệm trong công việc chuyên môn.
- Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng;
- Có tinh thần cầu tiến, tự học, tự cập nhật kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ một cách liên tục.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Trực tiếp làm việc ở tổ sửa chữa cơ - điện trong các phân xưởng hay vận hành, quản lý các thiết bị điện, điện tử, hệ thống cung cấp điện có quy mô vừa và nhỏ;
- Kỹ thuật viên trong các nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp, công ty sản xuất và phát triển công nghệ;

TH
TRU
CAO
NH TẾ
THAI
HỒ C

- Có khả năng đảm nhiệm khâu kỹ thuật sản xuất trong các xưởng hay nhà máy; các nhà cung cấp dịch vụ, phát triển các sản phẩm điện, điện tử; các công ty tư vấn giải pháp hoặc kinh doanh các sản phẩm điện - điện tử;

- Làm việc ở bộ phận chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp cung cấp thiết bị điện, điện tử.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 22

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 44 Tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 210 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1050 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 178 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm và kiểm tra: 872 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã môn học/mô đun	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	10	210	61	135	14
MH3108020	Giáo dục chính trị	2	45	16	26	3
MH3108104	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH3109106	Giáo dục thể chất	1	30	2	26	2
MH3109021	Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	30	14	14	2
MH3101202	Tin học	1	30	0	27	3
MH3107207	Tiếng Anh 2	3	60	20	37	3
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	34	1050	178	842	30
II.1	<i>Môn học, mô đun cơ sở</i>	4	90	30	56	4
MH3102216	Đo lường điện và cảm biến	2	45	15	28	2
MH3103145	Điện tử số	2	45	15	28	2
II.2	<i>Môn học, mô đun chuyên môn</i>	21	765	73	674	18
MH3102220	Cung cấp điện	3	60	30	28	2
MH3102223	Vi điều khiển	2	45	15	28	2
MH3102225	Đồ án 1	1	15	14	0	1
MH3102226	Đồ án 2	1	15	14	0	1
MĐ3102555	Thực tập máy điện	2	90	0	86	4
MĐ3102556	Thực tập trang bị điện	2	90	0	86	4
MĐ3102557	Thực tập cung cấp điện	2	90	0	86	4
MĐ3102924	Thực tập Tốt nghiệp	8	360	0	360	0
II.3	<i>Môn học, mô đun tự chọn</i>	9	195	75	112	8
	Tự chọn A (04 TC)	4	90	30	56	4
MĐ3102227	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	2	45	15	28	2
MĐ3102228	Chuyên đề biến tần	2	45	15	28	2

NH
 ĐẢNG
 KỶ THỊ
 H PHÚC
 Í MINH
 ★

MH3102229	Chuyên đề điện công trình	2	45	15	28	2
MH3102230	Các giải pháp tiết kiệm năng lượng	2	45	15	28	2
	<u>Tự chọn B (05TC)</u>	5	105	45	56	4
MĐ3102929	Khóa luận	5				
MĐ3102930	Quản lý dự án	2	45	15	28	2
MĐ3102931	Chuyên đề tốt nghiệp	3	60	30	28	2
Tổng cộng		44	1260	239	977	44

4. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học (đính kèm)

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình: Chương trình đào tạo theo hình thức tích lũy mô đun

5.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo Quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.2. Tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình môn học, chương trình mô đun.

5.3. Thi tốt nghiệp/Thực tập tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

+ Người học phải tích lũy từ 25 tín chỉ mới được đi thực tập tốt nghiệp.

+ Người học phải phải làm khóa luận (hoặc học các môn thay thế), học hết chương trình đào tạo và thỏa mãn các điều kiện được quy định tại quy chế đào tạo hiện hành thì mới được xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp (*trình độ cao đẳng*) và các qui định liên quan để xét cấp bằng tốt nghiệp và công nhận “*Danh hiệu kỹ sư thực hành*” theo qui định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.4. Các chú ý khác:

Ngoài những môn học, mô đun trong chương trình đào tạo, người học cần phải học bổ sung các môn như sau nhằm đảm bảo chuẩn đầu ra theo quy định:

- Tiếng Anh:

+ Học Tiếng Anh 3 và Tiếng Anh 4 hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh tương đương trình độ B1.

- Tin học: Người học phải đạt Chứng chỉ Ứng dụng CNTT Cơ bản hoặc tương đương.

- Kỹ năng mềm: Tham gia lớp bồi dưỡng Kỹ năng mềm và được cấp Chứng nhận Kỹ năng mềm.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Đức Khiêm

**TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT – KT**

Hồ Văn Nhất

TRƯỞNG KHOA

Phạm Thanh Hải